

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 126/2024/HS-ST
Ngày: 01-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Thùy Dương

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 279/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân N, sinh ngày 24 tháng 8 năm 2003 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Tổ dân phố H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T và bà Đoàn Thị Thu N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 10/5/2023; có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Thanh H, sinh năm 2000 (chết);

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Lê Minh C, sinh năm 1970 và bà Đinh Thị G, sinh năm 1970 (là cha, mẹ ruột của bị hại); cùng cư trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; bà Đinh Thị G ủy quyền cho ông Lê Minh C tham gia tố tụng (theo giấy ủy quyền ngày 01/12/2022); có mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH phát triển thương mại dịch vụ L; địa chỉ: 71/45/8 đường Đ, Phường 15, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Khắc L – Giám đốc; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Công ty cổ phần bảo hiểm B; địa chỉ: Tầng 1, Lô B, Khu cao ốc căn hộ T, số 205 N, Phường 26, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn T – Trưởng phòng giám định; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Công ty tài chính TNHH H; địa chỉ: Tầng 8, 9, 10 Tòa nhà G; số 24C, Phường 6, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Gia H – Trưởng phòng thu hồi nợ gián tiếp; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân N lái xe cho Công ty TNHH Phát triển Thương mại Dịch vụ L (viết tắt là Công ty L). Anh Lê Thanh H là người không có Giấy phép lái xe hạng A1 và chưa có vợ, con.

Khoảng 21 giờ ngày 28/10/2022, Nguyễn Xuân N lái xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36 kéo theo Sômi Rômoóc biển số 51R-246.94 đi từ Khu Công nghiệp S, thành phố D đến xã A, thành phố B để chở hàng; khi đi đến đường L, thuộc Khu phố 3, phường H, thành phố Thủ Dầu Một, N cho xe tấp vào bên lề phải (làn đường dành cho xe mô tô) để sửa đèn soi biển số xe. Khoảng 23 giờ 05 phút cùng ngày, sau khi sửa xong, N bật đèn tín hiệu bên trái rồi lái xe chuyển từ làn đường dành cho xe mô tô sang làn đường dành cho xe ô tô tải; khi N vừa lái xe ô tô đầu kéo chuyển làn được 02 mét (phần đầu xe đầu kéo sang đến làn đường dành cho xe ô tô tải còn phần thân xe và Sômi Rômoóc đang trên làn đường dành cho xe mô tô), thì cùng lúc này anh Lê Thanh H lái xe mô tô hiệu Suzuki Raider FU150FI, dung tích xy lanh 142cm³, màu đen-đỏ, biển số 79V1-647.27 đi cùng chiều từ phía sau đến bị bất ngờ dẫn đến va chạm vào bên trái đầu xe ô tô đầu kéo, làm anh H và xe mô tô ngã xuống đường, anh H bị thương tích nặng, xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi tai nạn xảy ra, anh H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương; sau đó, được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Đến ngày 31/10/2022, do tiên lượng xấu, nên gia đình anh H xin xuất viện; sau đó, anh H chết tại nhà, nhưng gia đình không thông báo cho Cơ quan điều tra khám nghiệm tử thi theo quy định.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường được lập vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 28/10/2022 của Công an thành phố Thủ Dầu Một và biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 09 giờ ngày 02/12/2022 của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường L thuộc Khu phố 3, phường H, thành phố Thủ Dầu Một theo hướng đi từ đường N về hướng đường N. Đường L là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng và được chia thành hai chiều đường xe chạy bằng dải phân cách cố định. Mỗi chiều đường được chia thành ba làn đường xe bằng vạch kẻ đường, có chiều rộng mỗi làn đường là 2,1 mét, 3,6 mét, 3,6 mét được tính từ hành lang an toàn đường bộ ra dải phân cách.

- Điều kiện thời tiết: Trời tối, không mưa, có đèn đường chiếu sáng.

- Hiện trường được đo vẽ lấy mép lề phải đường Lê Chí Dân theo hướng đi từ đường Nguyễn Đức Cảnh về hướng đường Nguyễn Chí Thanh làm mép lề chuẩn. Lấy trụ đèn chiếu sáng số 98 nằm trong dải phân cách đường Lê Chí Dân làm mốc cố định.

- Dấu vết tại hiện trường:

+ Xe mô tô biển số 79V1-647.27 dừng trên đường Lê Chí Dân và nằm ngã qua bên trái, đầu xe hướng về đường Nguyễn Chí Thanh, đuôi xe hướng về đường Nguyễn Đức Cảnh. Tâm trục bánh trước cách mép lề chuẩn là 10,7 mét. Tâm trục bánh sau cách mốc cố định là 12,2 mét và cách tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36 là 5,7 mét, cách mép lề chuẩn là 10,10 mét.

+ Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36 dừng trên đường Lê Chí Dân, đầu xe quay về dải phân cách cố định, đuôi xe quay về đường Nguyễn Đức Cảnh. Tâm trục bánh trước bên phải cách mép lề chuẩn là 2,4 mét. Tâm trục bánh sau bên phải cách mép lề chuẩn là 0,6 mét và tâm trục bánh sau cùng bên phải cách mép lề chuẩn là 0,4 mét.

+ Vết cày xe mô tô biển số 79V1-647.27 trên đường Lê Chí Dân cách xe mô tô biển số 79V1-647.27 là 0,8 mét, đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 9,8 mét.

+ Vết máu có kích thước là 40 x 30cm nằm trên đường Lê Chí Dân, cách mép lề chuẩn là 13 mét, cách tâm trục bánh xe mô tô biển số 79V1-647.27 là 2,5 mét.

Tại Biên bản khám nghiệm phương được lập vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 29/10/2022 của Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định dấu vết trên xe mô tô biển số 79V1-647.27 như sau:

- Lốp bánh xe trước có dấu va chạm làm biến dạng cao su theo chiều từ trước về sau kích thước 05 x 20cm.

- Vành đúc bánh xe trước có dấu va chạm làm bể kim loại theo chiều từ trước về sau kích thước 05 x 30cm.

- Hai phuộc trước có dấu va chạm làm cong kim loại theo chiều từ trước về sau.

- Vè chấn bunn bánh xe trước có dấu va chạm làm bể cao su theo chiều từ trước về sau kích thước 12 x 80cm.

- Đền chiếu sáng vỡ, đèn xin đường phía trước bề toàn bộ do va chạm theo chiều từ trước về sau.

- Tay cầm bên trái có dấu mài mòn kim loại do ngã theo chiều từ phải sang trái, từ trước về sau kích thước 02 x 02cm, cách mặt đất 92cm.

- Yếm chắn gió bên trái bề do ngã theo chiều từ phải sang trái, từ trước về sau kích thước 10 x 20cm.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 00 giờ 20 phút ngày 29/10/2022 của Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định dấu vết trên xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36 như sau:

- Hông bên trái đoạn ngay bộ bước lên xuống cánh cửa bên trái có dấu va chạm làm bề nhựa composite theo chiều từ trái sang phải, từ sau về trước kích thước 20 x 25cm, cách mặt đất 50cm.

- Hông bên trái đoạn ngay bộ bước lên xuống thứ hai cánh cửa bên trái có dấu va chạm làm bề nhựa composite theo chiều từ trái sang phải, từ sau về trước kích thước 20 x 20cm, cách mặt đất 100cm.

- Vè chắn bùn bánh xe trước bên trái có dấu va chạm làm bề nhựa composite theo chiều từ trái sang phải, từ sau về trước kích thước 20 x 20cm, cách mặt đất 130cm.

- Mâm và bu lông tâm bánh xe trước bên trái có dấu va chạm làm trầy xước kim loại theo chiều ngược kim đồng hồ và để lại trên bề mặt này một vết nhót do xe mô tô biển số 79V1-647.27 va chạm vào kích thước 25 x 25cm.

Tại Kết luận giám định số 510/KL-KTHS (CH) ngày 28/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận như sau:

1. Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là:

- Dấu vết trượt xước sơn màu đen, bám dính chất màu cam (dạng sơn) ở đầu tay cầm bên phải xe mô tô biển số 79VI-647.27, có chiều hướng từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu cam, bám dính chất màu đen (dạng sơn), vỡ ốp chắn bùn bánh trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36, có chiều hướng từ sau về trước.

- Dấu vết trượt xước sơn màu đỏ, vỡ khuyết ốp nhựa đầu xe, chắn bùn bánh trước, cong ép phụộc trước bên phải, có chiều hướng từ trước ra sau và trượt xước kim loại, hấn vỡ cạnh phải vành bánh trước xe mô tô biển số 79V1-647.27, có chiều hướng từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen đỏ (dạng sơn) ở mặt ngoài mâm, đầu bu lông vành bánh trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36, có chiều hướng từ mặt lặn vào trục.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là: Phần phía trước bên phải xe mô tô biển số 79V1-647 27 va chạm với phần phía trước bên trái

xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36 theo hướng từ sau về trước (như mục 1) làm xe mô tô đổ ngã sang trái va chạm với mặt đường, tạo ra dấu vết trên phương tiện.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện chiều xuống mặt đường là: Khu vực bên trái đầu xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36 tại hiện trường.

Tại Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 050/GĐHS/2023 ngày 08/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân chết của anh Lê Thanh Hóa là do đa chấn thương hậu quả của tai nạn giao thông gây:

- Chấn thương sọ não: Xuất huyết dưới nhện bán cầu não hai bên, kem phù não. Xuất huyết liềm đại não. Dập não thái dương trái. Xuất huyết não trán rải lan lên thùy đỉnh giữa. Xuất huyết bề quanh thân não + xuất huyết dưới nhện bán cầu tiểu não hai bên.

- Chấn thương ngực: Dập phổi phải.

- Chấn thương bụng: Dập vỡ gan.

- Kết hợp chấn thương: Gãy hai xương cẳng tay phải. Gãy xương đùi trái và xương đùi phải.

Tại Kết luận giám định số 11/KL-KTHS (TL) ngày 30/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Giấy phép lái xe (PET) hạng FC số 79016520543 tên Võ Xuân B, sinh năm 1994, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai là giả.

Sau khi xảy ra va chạm giao thông, Nguyễn Xuân N đến Công an thành phố Thủ Dầu Một trình diện và khai tên là Võ Xuân B, sinh năm 1994, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai; đồng thời, cung cấp cho Công an thành phố Thủ Dầu Một Giấy phép lái xe hạng FC số 79016520543 do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/01/2020, có giá trị đến ngày 14/01/2025 với tên Võ Xuân B. Công an thành phố Thủ Dầu Một lập hồ sơ và ghi thông tin người điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36 kéo theo Sômi Romoóc biển số 51R-246.94 là Võ Xuân B.

Khi Cơ quan điều tra mời N làm việc, N khai nhận: N biết lái xe ô tô đầu kéo, nhưng chưa có giấy phép lái xe; đầu năm 2020, N lên ứng dụng Facebook đặt mua giấy phép lái xe hạng FC giả với số tiền 5.800.000 đồng. Sau đó, N gửi ảnh của N cho người làm giả qua Facebook, còn thông tin, nhân thân, lai lịch thì người làm giả tự làm. Ngày 15/6/2022, N sử dụng giấy phép lái xe giả tên Võ Xuân B và lấy tên mình là Võ Xuân B đến xin việc làm tại Công ty L; Công ty L kiểm tra trên hệ thống thông tin của Bộ Giao thông Vận tải thấy có thông tin giấy phép lái xe hạng FC của Võ Xuân B, nên Công ty L đã tuyển dụng N. Sau đó, Công ty L giao xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36 kéo theo Sômi Romoóc biển số 51R-246.94 cho N vận chuyển hàng hóa. Ngày 28/10/2022, N điều khiển xe ô tô đầu kéo thì xảy ra vụ tai nạn giao thông như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị hại yêu cầu N bồi thường tiền mai táng 87.000.000 đồng, chi phí điều trị thương tích 23.000.000 đồng, tiền sửa chữa xe mô tô 20.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 25.000.000 đồng; tổng cộng là 155.000.000 đồng. N và Công ty L đã bồi thường được số tiền 115.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô hiệu Suzuki Raider FU150FI, màu đen-đỏ, biển số 79V1-647.27 là tài sản của anh Lê Thanh H có vay nợ mua xe của Công ty tài chính TNHH H, nhưng đã trả xong; quá trình điều tra, gia đình anh H từ chối định giá thiệt hại về tài sản; ngày 25/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại xe cho gia đình bị hại. Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36 kéo theo Somi Romoóc biển số 51R-246.94 là tài sản của Công ty L; ngày 25/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại xe cho Công ty L.

Về người làm giả giấy phép lái xe cho N, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Đối với Giấy phép lái xe giả hạng FC số 79016520543 do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/01/2020 được đánh số bút lục và lưu vào hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKS-HS ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân N để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 và khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân N từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân N từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo phải chấp hành chung; về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng; về vật chứng đã trả xong, nên không đề nghị xử lý.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Người đại diện hợp pháp của bị hại và bị đơn dân sự không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tuy nhiên, việc khởi tố, điều tra và truy tố không đúng điểm, khoản của Điều luật mà Bộ luật Hình sự quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường, kết luận giám định phương tiện, kết luận giám định pháp y, kết luận giám định giấy phép lái xe và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Ngày 28/10/2022, Nguyễn Xuân N lái xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36 kéo theo Sômi Romoóc biển số 51R-246.94 của Công ty L khi chuyển làm đường không bảo đảm an toàn nên để xảy ra va chạm với xe mô tô hiệu Suzuki Raider FU150FI, dung tích xylanh 142cm³, màu đen-đỏ, biển số 79V1-647.27 do anh Lê Thanh H điều khiển. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và Điều 13 của Luật Giao thông đường bộ; nguyên nhân dẫn đến va chạm giao thông là do bị cáo không có giấy phép lái xe, khi chuyển làn không bảo đảm an toàn, dẫn đến va chạm giao thông làm cho anh Lê Thanh H chết; do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Không có giấy phép lái xe theo quy định”. Đồng thời, bị cáo đã có hành vi lên mạng xã hội, gửi ảnh của mình cho người khác để làm giả giấy phép lái xe hạng FC; hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Xuân N để xét xử về các tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 và khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng và tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ; xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của cơ quan nhà nước. Về nhận thức, bị cáo biết việc lái xe không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ và sử dụng giấy phép lái xe giả là vi phạm pháp luật, nhưng vì ý thức chấp hành pháp luật kém, nên bị cáo đã thực hiện; hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Như vậy, với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường phần lớn thiệt hại cho gia đình bị hại; bị hại cũng có một phần lỗi (lái xe không có giấy phép) và người đại diện hợp pháp cho bị hại có yêu cầu giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, đã làm cho bị hại bị chết và bị cáo đã phạm vào 02 tội, nên đề nghị của Viện Kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng, đúng pháp luật. Do bị cáo không có giấy phép lái xe, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (cấm hành nghề) đối với bị cáo.

[7] Đối với Công ty L, khi nhận bị cáo vào làm việc có kiểm tra thông tin giấy phép lái xe trên hệ thống, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện Kiểm sát không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp. Trong quá trình điều tra, Công ty L đã tự nguyện cùng bị cáo bồi thường một phần thiệt hại; tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của Công ty L không yêu cầu bị cáo phải trả lại, nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36: Ngày 28/12/2021, Công ty L mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với xe ô tô đầu kéo biển số 51C-256.36 của Công ty cổ phần bảo hiểm B có thời gian bảo hiểm từ ngày 01/01/2022 đến ngày 01/01/2023; quá trình điều tra, Công ty bảo hiểm từ chối thực hiện nghĩa vụ bảo hiểm trách nhiệm dân sự với lý do bị cáo không có giấy phép lái xe. Đối chiếu quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 của Chính Phủ thì Công ty bảo hiểm được loại trừ trách nhiệm dân sự, nên việc từ chối thực hiện nghĩa vụ bảo hiểm của Công ty cổ phần bảo hiểm B là có căn cứ.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu; do bị cáo là người vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đã trực tiếp gây ra thiệt hại, nên cần buộc bị cáo bồi thường theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp cho bị hại.

[10] Về người làm giả giấy phép lái xe cho N, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch; Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Việc Công ty tài chính TNHH H xác định anh Lê Thanh H đã trả xong các khoản nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký; đồng thời, Công ty tài chính TNHH H không có yêu cầu nào khác, nên không đặt ra xem xét.

[11] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các phương tiện cho người đại diện hợp pháp, các bên không có yêu cầu nào khác, nên không đặt ra xử lý.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân N phạm các tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân N 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân N 06 (sáu) tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Tổng hợp hình phạt của hai tội: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân N phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/5/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân N bồi thường số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Minh C và bà Đinh Thị G.

Kể từ ngày án có hiệu lực thi hành và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa bồi thường hoặc bồi thường không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại và bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường